

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 94/2020/HS-PT
Ngày 14 - 12 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**
Các Thẩm phán: Ông **Châu Văn Mỹ**
Ông **Trần Quang Khang**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Tuấn Duy**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Trần Ngọc Lin**, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 106/2020/TLPT-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo **Trần Văn Thái B** và **Trần Văn T**, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2020/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bị cáo: **Trần Văn Thái B**, sinh năm 1995 tại huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp K, xã L, huyện H, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha **Trần Văn T**, sinh năm 1968 và mẹ là **Bùi Thị T**, sinh năm 1972 (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/3/2020 đến ngày 04/4/2020 được cho tại ngoại đến nay, (có mặt).

2. Bị cáo: **Trần Văn T**, sinh năm 1968 tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp K, xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha **Trần Văn X** (đã chết) và mẹ là **Lê Thị C** (đã chết); bị cáo có vợ tên **Bùi Thị T** (đã chết), có 03 người con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2006; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo được tại ngoại đến nay, (có mặt).

Ngoài ra còn có 02 bị cáo Tạ Văn T1, Nguyễn Văn Q cùng 11 bị hại và 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ tháng 05 năm 2018 đến tháng 03 năm 2020, Tạ Văn T1 cùng các bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Văn Thái B, Trần Văn T thực hiện nhiều lần trộm cắp tài sản của người khác và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Trong đó Trần Văn Thái B tham gia thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản của người khác; 01 lần tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, đối với Trần Văn T 02 lần thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Hành vi phạm tội của Trần Văn Thái B và Trần Văn T được thực hiện cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào đêm ngày 01/12/2019 rạng sáng ngày 02/12/2019 Tạ Văn T1 chạy xuồng mượn của ông Trần Văn V và máy T1 đã mua của ông V rủ Trần Văn Thái B đi xiết cá. T1 và B đi xiết cá về hướng ấp Cầu Đ, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu và đi qua khu vực ấp L, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang, phát hiện 01 xuồng composite màu xanh – trắng, trên thân xuồng có các đường sọc màu đỏ, dài 4,8 mét, phần lái xuồng có chữ KCC và số 48, phần mũi xuồng có chữ KCC và R; trên xuồng có đặt 01 máy Vanguard 6,0 HP, dàn câu bằng kim loại, chân vịt hai cánh của ông Mai Văn H không có người trông coi nên T1 tắt máy vào, nhảy qua mở dây và bơi đi khoảng 100 mét về hướng Vĩnh Lộc, lúc này giật máy không chạy nên T1 điều khiển máy, còn B ngồi bên xuồng vừa lấy được dòng về. Khi về nhà B thì B lấy cái xuồng cất lái, còn T1 lấy cái máy xăng, hiệu Vanguard 6,0HP về nhà cất giấu. Qua vài ngày sau, T1 đem cái máy xăng ra tiệm sửa máy tên Bé Anh do anh Trần Văn B1 ngụ ấp N, thị trấn D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu làm chủ và bán cho một người đàn ông lớn tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ với số tiền 400.000 đồng; đối với xuồng lấy trộm B đem về nhà để sử dụng. Đến khoảng thời gian qua Tết Nguyên đán năm 2020, B kêu ông Trần Văn T (là cha ruột của B) bán, do biết là tài sản của B trộm nên T nói với bà Trần Thị H1 ngụ ấp Đ, xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu là chuẩn bị đi Bình Dương làm thuê nên bán lại, sau đó Thông bán xuồng cho bà H1 với số tiền 2.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 18/BKL-HĐĐGTS ngày 27/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hồng Dân kết luận tài sản trong vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 02/12/2019 tại ấp L, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang là 01 xuồng composite màu xanh – trắng, trên thân xuồng có các đường sọc màu đỏ, dài 4,8 mét, phần lái xuồng có chữ KCC và số 48, phần mũi xuồng có chữ KCC và R có giá trị thành tiền Việt Nam đồng là 2.866.000 đồng; 01 máy Vanguard 6,0 HP, dàn câu bằng kim loại, chân vịt hai cánh có giá tiền là 566.000 đồng. Tổng giá trị là 3.432.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 20 giờ ngày 21/3/2020, Tạ Văn T1 từ nhà mình thuộc ấp N, xã H, huyện H chạy xuồng máy đến nhà Trần Văn Thái B ở ấp K, xã L để rủ B đi xiết cá, khi đi B rủ thêm Nguyễn Đăng Thế N (tên gọi khác: M), sinh ngày 19/01/2007 ngụ ấp K, xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu cùng đi, cả 03 người đi cùng xuồng máy của T1 (xuồng T1 lấy trộm tại ấp T, xã L; máy mua của ông Trần Văn V, sinh năm: 1979 ngụ ấp T, xã N), sau khi đi vòng qua một số tuyến kinh rạch đến địa phận ấp NII, xã H, đến rạng sáng ngày 22/3/2020 B và T phát hiện có nhiều xuồng máy của người dân đậu dưới mé kênh. Lúc này, T1 chạy qua khỏi khu vực đậu xuồng máy, sau đó tắt máy dùng dầm bơi xuồng quay lại, ép sát xuồng vào chiếc xuồng Composite màu xanh, loại xuồng cắt lái, dài 4,5 mét, trên xuồng có 01 máy xăng hiệu Honda 5,5HP, bình xăng màu trắng, mặt nạ màu đỏ, máy có dàn cầu bằng kim loại và chân vịt ba cánh, trên lốc máy có dãy chữ số, ký hiệu: 168F172☆1008449781☆ của ông Lê Quân V1 đang neo đậu, B bước qua xuồng dùng tay mở nắp bình xăng xem còn xăng ít hay nhiều, do xăng còn ít nên B nhấc máy từ bên xuồng của ông V1 qua xuồng của T1 và dùng cây dầm bơi xuồng ông V1 đi, khi đi khỏi nơi đậu xuồng một đoạn T1 và B dùng dây dòn chiếc xuồng vừa trộm được đi về. Trên đường về do sợ bị phát hiện nên T1 đã chiết xăng từ máy của T1 qua cái máy lấy trộm và khiêng máy qua xuồng để cho B điều khiển chở N về nhà cất giấu tài sản lấy trộm, còn T chạy xuồng máy của mình về nhà. Đến ngày 26 tháng 3 năm 2020, ông V1 đi tìm xuồng máy của mình bị mất trộm phát hiện chiếc xuồng của mình đang đậu tại nhà Trần Văn Thái B thuộc ấp K, xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu nên ông trình báo với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Dân. Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ chiếc xuồng trên và đã trả lại cho ông V1.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/BKL-HĐĐGTS ngày 31/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hồng Dân kết luận tài sản trong vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 22/3/2020 tại ấp N II, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu là 01 chiếc xuồng Composite màu xanh, loại xuồng cắt lái, dài 4,5 mét có giá trị thành tiền Việt Nam đồng là 1.666.000 đồng; 01 máy xăng Honda 5,5HP, bình xăng màu trắng, mặt nạ màu đỏ, máy có dàn cầu bằng kim loại và chân vịt ba cánh, trên lốc máy có dãy chữ số, ký hiệu: 168F172☆1008449781☆ có giá tiền là 1.233.000 đồng. Tổng giá trị là 2.899.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 22 giờ ngày 22/3/2020, T1 điều khiển xuồng lấy trộm của ông H, máy mua của ông V trước đó cùng Nguyễn Văn Q đi xiết cá bằng vỏ máy của T1 trên đoạn sông thuộc ấp P, xã N. Đến khoảng 00 giờ, ngày 23/3/2020 T1 thấy có 01 xuồng composite màu xanh, loại xuồng cắt lái, dài 4,5 mét, trên thân xuồng có chữ Kim Ngân, trên xuồng có đặt máy xăng hiệu Honda 13HP, bình xăng màu trắng, mặt nạ máy màu đỏ, máy có dàn cầu bằng kim loại màu trắng, chân vịt hai cánh, trên lốc máy có dãy chữ, số, ký hiệu: LL188F☆67083450☆ đậu trong trại ghe của anh Trần Văn T2, đậu dưới mé sông không có khóa, thấy không ai trông coi nên T1 bơi xuồng lại, bước qua xuồng anh T2 tháo dây. Lúc này T1 bơi xuồng của anh T2 đi một đoạn, sau đó giật máy điều khiển về hướng ấp A, xã N. Còn Q điều khiển xuồng máy của T1 chạy về nhà của B. Do chỗ lấy xuồng máy của anh T2 gần nhà của Q, sợ bị phát

hiện nên đến khoảng 02 giờ ngày 23/3/2020, T1 đem máy lại đổi B để lấy cái máy mà B và T1 lấy của ông Lê Quần V1 ngày 22/3/2020 nhưng B không đồng ý. Lúc đó, Q điều khiển xuồng máy lấy được của anh T2, còn T1 điều khiển xuồng lấy trộm của ông H, máy của T1 về nhà T1 để cất. Sau đó, T1 và Q tiếp tục lấy xuồng máy vừa trộm được của anh T2 đi đến đoạn sông thuộc ấp T, thị trấn D để tìm xuồng máy trộm tiếp, lúc này T1 và Q thấy có 01 chiếc xuồng composite, dạng xuồng cắt lái dài 4,5 mét, trên thân xuồng có màu xanh và trắng đỏ, có đặt máy xăng Honda 6,5HP, dàn cầu bằng kim loại, chân vịt ba cánh bằng thau của anh Lâm Thanh L đậu dưới mé sông không ai trông coi nên T1 kêu Q qua lấy xuồng máy, lúc này Q mở dây xuồng xô ra ngoài và giật máy nhưng không chạy nên Q quăng cái máy vừa trộm được của anh L xuống sông, T1 chạy xuồng máy kè chiếc xuồng vừa trộm được của anh L về nhà của B. Khi đến nhà của B, T1 tiếp tục kêu B đổi cái máy Honda 13HP lấy được của anh T2 đổi lấy cái máy Honda 5,5HP lấy của ông V1 thì B đồng ý. Lúc đó có mặt Trần Văn T (cha ruột của B) chứng kiến và biết là máy lấy trộm nhưng T cùng B khiêng cái máy Honda 13HP lên nhà B. T1 và Q khiêng cái máy Honda 5,5HP lấy của ông V1 đem xuống chiếc xuồng lấy của anh L, còn chiếc xuồng lấy của anh T2 bỏ trôi ra ngoài sông. Q điều khiển xuồng của lấy của anh L máy của ông V1 đưa T1 về nhà, sau đó Q điều khiển xuồng máy trên về nhà mình, thấy máy đã cũ nên Q đã quăng bỏ dưới mé sông nhà Q. Đến ngày 25/3/2020, T và B bán máy Honda 13HP cho anh Trịnh Văn Đ với giá 1.800.000 đồng nhưng anh Đ nhờ anh ruột là Trịnh Văn V3 mua dùm, do biết là tài sản trộm cắp mà có nên khi bán T nói máy là do T mua ve chai có được về bán lại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/BKL-HĐĐGTS ngày 31/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hồng Dân kết luận tài sản trong vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 23/3/2020 tại ấp P, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu là 01 xuồng composite màu xanh, loại xuồng cắt lái, dài 4,5 mét, trên thân xuồng có chữ Kim Ngân có giá trị thành tiền Việt Nam đồng là 2.666.000 đồng; 01 máy xăng hiệu Honda 13HP, bình xăng màu trắng, mặt nạ máy màu đỏ, máy có dàn cầu bằng kim loại màu trắng, chân vịt hai cánh, trên lốc máy có dây chữ, số, ký hiệu: LL188F☆67083450☆ có giá tiền là 2.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 5.266.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2020/HS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Tạ Văn T1, Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; bị cáo Trần Văn Thái B phạm các tội “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Thái B 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Thái B 06 (sáu) tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Trần Văn Thái B phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/3/2020 đến ngày 04/4/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo Tạ Văn T1, Nguyễn Văn Q, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, lãi suất thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/9/2020, các bị cáo Trần Văn Thái B, Trần Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

- Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, nội dung kháng cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của các bị cáo Trần Văn Thái B, Trần Văn T, giữ nguyên bản án hình sự số 23/2020/HS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Văn Thái B, Trần Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Trong thời gian từ tháng 12 năm 2019 đến tháng 03 năm 2020, bị cáo Trần Văn Thái B đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản của người khác; 01 lần tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, đối với bị cáo Trần Văn T đã 02 lần thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Hành vi phạm tội của bị cáo B và bị cáo T, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất, vào đêm ngày 01/12/2019 rạng sáng ngày 02/12/2019 tại ấp L, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang bị cáo Trần Văn Thái B cùng bị cáo Tạ Văn T1 lén lút lấy trộm 01 xuồng composite; 01 máy Vanguard 6,0 HP của ông Mai Văn H. Tổng giá trị tài sản qua định giá là 3.432.000 đồng, đối với bị cáo Trần Văn T biết xuồng composite do bị cáo B trộm cắp mà có nhưng vẫn bán cho bà H1 với giá 2.000.000 đồng.

Lần thứ hai, vào khoảng 20 giờ ngày 21/3/2020, tại ấp N II, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu bị cáo Trần Văn Thái B cùng bị cáo Tạ Văn T1 đã lén lút lấy trộm 01 chiếc xuồng Composite; 01 máy xăng Honda 5,5HP của ông Lê Quần V1. Tổng giá trị tài sản qua định giá là 2.899.000 đồng.

Lần thứ ba, khoảng 22 giờ ngày 22/3/2020 đến ngày 23/3/2020, bị cáo Tạ Văn T1 cùng bị cáo Nguyễn Văn Q sau khi trộm được 01 máy xăng hiệu Honda 13HP của ông Trần Văn T2, bị cáo T1 đến nhà bị cáo B kêu bị cáo B đổi cái máy Honda 13HP lấy được của anh T2 đổi lấy cái máy Honda 5,5HP lấy của ông V1 thì bị cáo B đồng ý. Đến ngày 25/3/2020, bị cáo T và bị cáo B biết là tài sản do bị cáo T1, bị cáo Q trộm cắp mà có nhưng đã bán máy Honda 13HP cho anh Trịnh Văn Đ với giá 1.800.000 đồng.

[2.2] Lợi dụng đêm tối, tài sản không có người trông coi nên bị cáo Trần Văn Thái B cùng đồng phạm đã 02 lần lén lút lấy trộm tài sản của người khác với tổng giá trị là 6.331.000đ. Ngoài ra, các bị cáo Trần Văn Thái B, Trần Văn T không có hứa hẹn trước, biết rõ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn đem bán cho người khác để thu lợi bất chính. Do đó, án sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Văn Thái B phạm các tội “Trộm cắp tài sản”, “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bị cáo Trần Văn Th phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của các bị cáo Trần Văn Thái B, Trần Văn T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự trị an trên nhiều địa bàn, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong xã hội nên cần phải xử lý nghiêm. Khi quyết định hình phạt cho các bị cáo, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Trần Văn Thái B 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bị cáo Trần Văn T 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng. Ngoài ra, các bị cáo phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Từ những phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận kháng

cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của các bị cáo Trần Văn Thái B và Trần Văn T.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc giữ nguyên án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí: Các bị cáo Trần Văn Thái B và Trần Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2020/HS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của các bị cáo Trần Văn Thái B, Trần Văn T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2020/HS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Thái B phạm các tội “Trộm cắp tài sản”, “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

3. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Thái B 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Thái B 06 (sáu) tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

5. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Trần Văn Thái B phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/3/2020 đến ngày 4/4/2020.

6. Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

7. Về án phí: Áp dụng các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Văn Thái B và Trần Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

8. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2020/HS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND huyện Hồng Dân (01 bản);
- TAND huyện Hồng Dân (04 bản);
- CQĐT huyện Hồng Dân (01 bản);
- Chi cục THADS huyện Hồng Dân (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Các bị cáo (02 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tăng Trần Quỳnh Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Khang

Châu Văn Mỹ

Tăng Trần Quỳnh Phương